

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
THÀNH PHỐ SÓC TRĂNG
TỈNH SÓC TRĂNG**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự Do – Hạnh phúc**

Bản án số: 41/2021/HS-ST

Ngày: 29-4-2021

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ SÓC TRĂNG, TỈNH SÓC TRĂNG**

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Kim Sa Pha

Các Hội thẩm nhân dân:

- Ông Đỗ Ngọc Cận

- Ông Trần Vĩnh Ảnh

- Thư ký phiên tòa: Ông Trần Bảo Quốc – Thư ký Tòa án nhân dân thành phố Sóc Trăng, tỉnh Sóc Trăng.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Sóc Trăng tham gia phiên tòa: Ông Nguyễn Minh Vương – Kiểm sát viên.

Ngày 29 tháng 04 năm 2021 tại trụ sở Tòa án nhân dân thành phố Sóc Trăng, tỉnh Sóc Trăng xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 40/2021/TLST-HS ngày 02 tháng 4 năm 2021 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 36/2021/QĐXXST-HS ngày 13 tháng 4 năm 2021 đối với bị cáo:

Nhâm Hoàng D, sinh năm 1992; Tên gọi khác: H; Nơi sinh: Sóc Trăng. Nơi đăng ký Hộ khẩu thường trú: Số 79/14, đường L, khóm A, phường B, thành phố Sóc Trăng, tỉnh Sóc Trăng; Nghề nghiệp: Không; Trình độ học vấn: Không biết chữ; Dân tộc: Hoa; Giới tính: Nam; Tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam; con ông Nhâm L và bà Lý Thị N; Bị cáo có vợ và 01 người con; Tiền sự: Không; Tiền án: 02 lần, Lần 1: Vào ngày 29-11-2017 bị Tòa án nhân dân huyện Trần Đề, tỉnh Sóc Trăng tuyên phạt 07 tháng tù, về tội “Trộm cắp tài sản”, bị cáo chấp hành xong vào ngày 30-01-2018, Lần 2: Vào ngày 17-9-2018 bị Tòa án nhân dân thành phố Sóc Trăng tuyên phạt 01 năm 03 tháng tù về tội “Trộm cắp tài sản”, chấp hành xong vào ngày 09-8-2019, lần phạm tội này của bị cáo chưa được xóa án tích. Bị cáo bị bắt theo lệnh truy nã, áp dụng biện pháp ngăn chặn tạm giữ từ ngày 22-02-2021 và đến ngày 25-02-2021 chuyển tạm giam cho đến nay. (có mặt)

- *Người bị hại:* Anh Trần Thanh Q, sinh năm 1993. Địa chỉ: Số 594B đường Lý Thường Kiệt, Khóm 4, Phường 4, thành phố Sóc Trăng, tỉnh Sóc Trăng. (vắng mặt)

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Nhâm Hoàng D là người có tiền án, về Tội trộm cắp tài sản, chưa được xóa án tích. Vào khoảng 22 giờ 00 phút, ngày 30 tháng 11 năm 2020, D đến nhà của anh T (nhà không số), trong Khu dân cư 5B, đường Lý Thường Kiệt, Khóm 4, Phường 4, thành phố Sóc Trăng để tắm nhờ. Trong lúc đi vào nhà anh T, D phát hiện bên trong căn nhà của Trần Thanh Q, kế bên nhà của Tính có 02 con gà trống đang nhốt trong 02 cái bội, nên đã nảy sinh bắt trộm gà. Sau khi tắm xong, D đi vòng ra phía sau căn nhà Q rồi đi vào bên trong bắt 02 con gà đang nhốt trong 02 cái bội. Sau khi bắt được gà, D đi đến nhà của Trần Thanh Hoàng trong Khu dân cư 5B, đường Lý Thường Kiệt, khóm 4, phường 4, thành phố Sóc Trăng hỏi mượn xe mô tô biển số 83F5 – 2387 của Hoàng. Sau khi mượn được xe, D để 02 con gà trong áo rồi điều khiển xe đến nhà của Sơn Công Tiền, tại Số 612/65/9 đường Mạc Đĩnh Chi, Khóm 6, Phường 9, thành phố Sóc Trăng, bán cho Tiền được số tiền 800.000 đồng. Số tiền có được từ việc bán 02 con gà trộm được, D đã tiêu xài cá nhân hết. Sau khi bị mất trộm 02 con gà, anh Q đến Công an Phường 4, thành phố Sóc Trăng trình báo sự việc. Sau đó Công an mời D lên làm việc và D thừa nhận toàn bộ hành vi trộm cắp của D.

Tại bản kết luận định giá tài sản số 156/KL.ĐGTS ngày 07-12-2020 của Hội đồng định giá trong tổ tụng hình sự thành phố Sóc Trăng, kết luận: 01 con gà trống có trọng lượng 1,2kg, với số tiền 144.000 đồng; 01 con gà trống có trọng lượng 2,3kg, với số tiền 276.000 đồng. Tổng giá trị tài sản bị chiếm đoạt là 420.000 đồng.

Đến ngày 11-12-2020, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố Sóc Trăng, tỉnh Sóc Trăng đã ra quyết định khởi tố vụ án hình sự; Ngày 04-01-2021 ra quyết định khởi tố bị can nhưng do bị can bỏ trốn nên ra quyết định truy nã bị can số 02/QĐ – ĐTTH ngày 11-02-2021 và đến ngày 22-02-2021 bắt được bị can và áp dụng biện pháp ngăn chặn tạm giữ đến ngày 25-02-2021 chuyển sang tạm giam cho đến nay đối với Nhâm Hoàng D về tội “Trộm cắp tài sản” theo quy định tại khoản 1 Điều 173 Bộ luật hình sự.

Về vật chứng của vụ án: Cơ quan điều tra đã tạm giữ 01 con gà trống có lông màu đỏ trắng, trọng lượng 2,3 kg. Trong quá trình điều tra, Cơ quan điều tra đã làm rõ và trao trả lại cho người bị hại Trần Anh Q. Đối với con gà trống có trọng lượng 1,2kg, bị cáo D đã bán cho Sơn Công Tiền, hiện nay Tiền đã bỏ khỏi địa phương nên không làm việc được với Tiền và không thu hồi con gà này.

Về trách nhiệm dân sự: Bị hại Trần Thanh Q không yêu cầu bị cáo D bồi thường đối với con gà trống có trọng lượng 1,2kg.

Tại bản cáo trạng số 45/CT-VKS.TPST ngày 01 tháng 4 năm 2021 của Viện kiểm sát nhân dân thành phố Sóc Trăng, tỉnh Sóc Trăng truy tố bị cáo Nhâm Hoàng D về tội “Trộm cắp tài sản” theo quy định tại điểm b khoản 1 Điều 173 Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa hôm nay bị cáo Nhâm Hoàng D đã khai nhận hành vi phạm tội của mình như nội dung bản cáo trạng đã nêu và xin Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

Tại phiên tòa Kiểm sát viên đề nghị Hội đồng xét xử chấp nhận cáo trạng số 45/CT-VKS.TPST ngày 01 tháng 4 năm 2021 của Viện kiểm sát nhân dân thành phố Sóc Trăng, tỉnh Sóc Trăng; Đề nghị tuyên bố bị cáo Nhâm Hoàng D phạm Tội trộm cắp tài sản và áp dụng điểm b khoản 1 Điều 173; điểm h, s khoản 1 Điều 51; Điều 38 và Điều 50 Bộ luật Hình sự. Đề nghị xử phạt bị cáo Nhâm Hoàng D từ 01 năm 06 tháng đến 02 năm tù; Về trách nhiệm dân sự và xử lý vật chứng đã được giao trả cho người bị hại và người bị hại anh Q không yêu cầu bị cáo D bồi thường đối với con gà trống 1,2kg, nên đề nghị Hội đồng xét xử không đặt ra xem xét.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra, xét hỏi, tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1]. Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra, Điều tra viên, Viện kiểm sát, Kiểm sát viên thành phố Sóc Trăng trong quá trình điều tra và truy tố đã thực hiện đúng thẩm quyền, trình tự thủ tục theo quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Ngoài ra, trong quá trình điều tra cũng như tại phiên tòa, không có người nào có ý kiến hay khiếu nại gì về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2]. Tại phiên tòa hôm nay vắng mặt người bị hại anh Trần Thanh Q. Xét thấy, người bị hại anh Q đã được Tòa án triệu tập hợp lệ tham gia phiên tòa nhưng vắng mặt không có lý do nhưng trong quá trình điều tra vụ án, người bị hại đã có lời khai cụ thể, đầy đủ và rõ ràng, vấn đề bồi thường thiệt hại dân sự không yêu cầu. Nên Hội đồng xét xử xét thấy sự vắng mặt của người bị hại không gây trở ngại cho việc xét xử nên căn cứ Điều 292, Điều 299 của Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015 tiến hành xét xử vắng mặt người bị hại anh Q theo quy định.

[3]. Về nội dung vụ án: Tại phiên tòa hôm nay, bị cáo Nhâm Hoàng D đã thừa nhận toàn bộ **hành** vi phạm tội của bị cáo như nội dung bản cáo trạng truy

tố của Viện kiểm sát nhân dân thành phố Sóc Trăng. Xét lời nhận tội của bị cáo Nhâm Hoàng D tại phiên tòa hôm nay là phù hợp với các lời khai của bị cáo trong quá trình điều tra, phù hợp với lời khai của người bị hại, lời khai của những người tham gia tố tụng khác trong vụ án; biên bản khám nghiệm hiện trường, bản ảnh hiện trường, bản kết luận định giá tài sản và các tài liệu chứng cứ khác thể hiện trong hồ sơ vụ án. Do đó, có đủ cơ sở để xác định: Vào khoảng 22 giờ 00 phút, ngày 30 tháng 11 năm 2020 tại nhà người bị hại anh Trần Thanh Q (nhà không số), trong Khu dân cư 5B, đường Lý Thường Kiệt, Khóm 4, Phường 4, thành phố Sóc Trăng, bị cáo Nhâm Hoàng D đã lén lút thực hiện hành vi trộm cắp tài sản của anh Q là 02 con gà trống, có giá trị theo kết luận định giá tài sản là 420.000 đồng, nhưng do bị cáo D có tiền án về tội trộm cắp tài sản, chưa được xóa án tích nên lần phạm tội này đủ yếu tố cấu thành tội phạm về tội “Trộm cắp tài sản” theo quy định tại điểm b khoản 1 Điều 173 Bộ luật hình sự.

[4]. Hành vi phạm tội của bị cáo Nhâm Hoàng D là nguy hiểm cho xã hội, bị cáo là người có đầy đủ nhận thức, đủ năng lực chịu trách nhiệm hình sự, bị cáo biết tài sản hợp pháp của người khác luôn được pháp luật bảo vệ, nhưng chỉ vì muốn thừa hưởng thành quả lao động, của cải vật chất của người khác mà bị cáo đã thực hiện hành vi lén lút để trộm cắp tài sản của người bị hại một cách trái pháp luật nên bị cáo phải chịu hậu quả pháp lý về trách nhiệm hình sự do hành vi của mình gây ra, tuy tài sản bị cáo chiếm đoạt có giá trị dưới 2.000.000 đồng nhưng bị cáo có tiền án về tội trộm cắp tài sản, chưa được xóa án tích. Do đó, cáo trạng số 45/CT-VKS.TPST ngày 01 tháng 4 năm 2021 của Viện kiểm sát nhân dân thành phố Sóc Trăng, đã truy tố bị cáo Nhâm Hoàng D về tội “Trộm cắp tài sản” theo quy định tại điểm b khoản 1 Điều 173 Bộ luật hình sự là có căn cứ, đúng người, đúng tội và không làm oan, sai cho bị cáo nên được Hội đồng xét xử chấp nhận.

[5]. Xét thấy, hành vi phạm tội của bị cáo không chỉ trực tiếp xâm hại đến tài sản hợp pháp của người bị hại một cách trái pháp luật mà còn làm ảnh hưởng nghiêm trọng đến tình hình an ninh, trật tự xã hội ở địa phương, làm cho người dân nơi bị cáo thực hiện hành vi trộm cắp tài sản không an tâm lao động, sản xuất. Cụ thể, là đối với loại tội phạm trộm cắp tài sản trên địa bàn thành phố Sóc Trăng nói riêng và nhiều địa phương khác nói chung luôn gây bức xúc cho xã hội. Bản thân bị cáo đã hai lần bị kết án về tội trộm cắp tài sản nhưng không sửa đổi, lại tiếp tục thực hiện hành vi trộm cắp tài sản, bị cáo không có nghề nghiệp, sống lang thang, sử dụng trái phép chất ma túy và sau khi phạm tội bỏ trốn bị bắt theo lệnh truy nã nên cần áp dụng hình phạt tù, cách ly bị cáo ra khỏi đời sống xã hội một thời gian nhất định, để bị cáo cải tạo, học tập và nhận ra sai lầm của mình, trở thành một công dân sống và chấp hành theo quy định của pháp luật.

Trước khi quyết định mức hình phạt, Hội đồng xét xử đã xem xét, đánh giá tính chất, mức độ, hậu quả của hành vi phạm tội, nhân thân và các tình tiết

giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, để cá thể hóa hình phạt của bị cáo như sau: Trong quá trình điều tra vụ án và tại phiên tòa hôm nay bị cáo thành khẩn khai báo, tài sản bị cáo chiếm đoạt có giá trị không lớn, bị cáo không biết chữ nên nhận thức pháp luật còn hạn chế nên thuộc các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự theo quy định tại điểm h, s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự để xem xét, giảm nhẹ một phần hình phạt mà đáng lẽ ra bị cáo phải chịu.

[6]. Về xử lý vật chứng và trách nhiệm dân sự của vụ án: Đã được xử lý xong trong giai đoạn điều tra và người bị hại không yêu cầu bị cáo bồi thường gì thêm, nên Hội đồng xét xử không đặt ra xem xét.

[7]. Đối với anh Trần Thanh H cho bị cáo mượn xe mô tô biển số 83F5 – 2387 để bị cáo điều khiển đem 02 con gà trộm được bán cho Sơn Công Tiền thì anh Hoàng hoàn toàn không biết D trộm cắp tài sản của người khác, nên Hội đồng xét xử không có căn cứ đặt ra xem xét, xử lý trách nhiệm của anh Hoàng theo quy định của pháp luật.

[8]. Đối với anh Sơn Công T mua 02 con gà của bị cáo trộm được với số tiền 800.000 đồng, nhưng hiện nay anh T không có ở địa phương, Cơ quan điều tra chưa xác minh, làm việc được với anh T nên Hội đồng xét xử không có căn cứ để xem xét, xử lý trách nhiệm đối với anh Tiền.

[9]. Xét lời đề nghị của Kiểm sát viên tại phiên tòa hôm nay về tội danh, điều luật áp dụng và các vấn đề khác của vụ án là có căn cứ nên được Hội đồng xét xử chấp nhận. Riêng đối với mức hình phạt, kiểm sát viên đề nghị xử phạt bị cáo D từ 01 năm 06 tháng đến 02 năm tù là quá nghiêm khắc, tuy bị cáo có 02 tiền án về tội trộm cắp tài sản, chưa được xóa án tích nhưng lần phạm tội này bị cáo chiếm đoạt tài sản chỉ có 420.000 đồng, nên Hội đồng xét xử xem xét, cân nhắc lại mức hình phạt như nhận định, phân tích nêu trên, thể hiện tính nhân đạo của pháp luật Nhà nước xã hội chủ nghĩa.

[10]. Về án phí: Bị cáo Nhâm Hoàng D là người bị kết án nên phải chịu án phí hình sự sơ thẩm là 200.000 đồng theo quy định.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

- Căn cứ điểm b khoản 1 Điều 173; điểm h, s khoản 1 Điều 51; Điều 50 và Điều 38 Bộ luật hình sự và khoản 2 Điều 136; Điều 333 và Điều 338 Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015;

- Căn cứ Điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án.

Tuyên bố: Bị cáo Nhâm Hoàng D phạm tội “Trộm cắp tài sản”.

1. Xử phạt bị cáo Nhâm Hoàng D 01 (một) năm tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bị cáo bị tạm giữ và chuyển tạm giam 22-02-2021.

2. Về xử lý vật chứng và trách nhiệm dân sự của vụ án: Đã được xử lý xong trong giai đoạn điều tra và người bị hại không yêu cầu bị cáo bồi thường gì thêm, nên Hội đồng xét xử không đặt ra xem xét.

3. Về án phí: Bị cáo Nhâm Hoàng D là người bị kết án nên phải chịu án phí hình sự sơ thẩm là 200.000 đồng theo quy định.

4. Về quyền kháng cáo: Bị cáo Nhâm Hoàng D được quyền kháng cáo bản án này trong thời hạn 15 ngày, kể từ ngày tuyên án. Đối với người bị hại anh Trần Thanh Q vắng mặt tại phiên tòa được quyền kháng cáo bản án này trong thời hạn 15 ngày, kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết theo quy định, để yêu Tòa án nhân dân tỉnh Sóc Trăng xét xử lại vụ án theo trình tự phúc thẩm.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Sóc Trăng;
- VKSND tỉnh Sóc Trăng;
- Sở Tư pháp tỉnh Sóc Trăng;
- VKSND thành phố Sóc Trăng;
- Công an thành phố Sóc Trăng;
- CQTHAHS – Công an thành phố Sóc Trăng;
- Chi cục THA Dân sự thành phố Sóc Trăng;
- Đội Tổng hợp-CATPST;
- Bị cáo;
- Bị hại;
- Lưu hồ sơ.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Kim Sa Pha